

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Cao Thị Như Thảo

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	6P - Toán		8A12 - Toán	8A12 - Toán	6P - Toán	
	2	6A6 - Toán			6P - Toán	6A6 - Toán	
	3	6A6 - Toán		6A9 - Toán	6P - Toán	8A12 - Toán	
	4	6A6 - HDTN		6A9 - Toán		8A12 - Toán	
	5	6A6 - HDTN		6A6 - Toán			

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Đặng Như Uyên Phương

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			7A6 - Toán			
	2						
	3	7P - Toán		7P - Toán			
	4	7A6 - Toán		7P - Toán	7A6 - Toán		
	5	7A6 - Toán			7P - Toán		
Chiều	1	6A10 - Toán		6A7 - Toán			
	2	6A10 - Toán		6A7 - Toán			
	3	6A7 - Toán			6A7 - Toán		
	4	6A10 - HDTN			6A10 - Toán		
	5	6A10 - HDTN			6A10 - Toán		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Hà Thị Ngọc Thủy

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A8 - HDTN		7A8 - Toán	9A2 - Toán		9A2 - Toán
	2	7A8 - HDTN		9A2 - Toán	7A1 - Toán		7A8 - Toán
	3	7A8 - Toán		9A2 - Toán	7A1 - Toán		7A8 - Toán
	4				9A11 - Toán		9A11 - Toán
	5			9A11 - Toán	9A11 - Toán		
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Khổng Trung Việt

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			9A7 - Toán		9A4 - Toán	
	2			9A7 - Toán		9A4 - Toán	
	3			9A4 - Toán			
	4			9A4 - Toán		9A7 - Toán	
	5					9A7 - Toán	
Chiều	1			8A8 - Toán			
	2			8A8 - Toán		8A8 - Toán	
	3			8A10 - Toán		8A8 - Toán	
	4			8A10 - Toán		8A10 - Toán	
	5					8A10 - Toán	

Giáo viên: Lê Thị Nguyệt Nga

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A11 - HDTN		7A11 - Toán		7A7 - Toán	7A3 - Toán
	2	7A11 - HDTN		7A11 - Toán			7A7 - Toán
	3	7A11 - Toán				7A11 - Toán	7A7 - Toán
	4	7A7 - Toán				7A3 - Toán	
	5	7A3 - Toán				7A3 - Toán	
Chiều	1			6A5 - Toán			
	2			6A5 - Toán			
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Lê Thị Oanh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1			8A1 - Toán		8P - Toán	
	2			8A1 - Toán			8A9 - Toán
	3	8P - Toán		8A9 - Toán		8A9 - Toán	8P - Toán
	4	8A9 - HDTN		8A9 - Toán			8P - Toán
	5	8A9 - HDTN		8A9 - HDTN			

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Hằng Trang

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A9 - HDTN		7A2 - Toán		9A6 - Toán	9P - Toán
	2	7A9 - HDTN		7A2 - Toán		9P - Toán	9P - Toán
	3	7A9 - Toán		9P - Toán			9A6 - Toán
	4	7A9 - Toán		7A9 - Toán		7A2 - Toán	9A6 - Toán
	5	9A6 - Toán					
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thị Tâm

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1			6A3 - Toán	8A6 - Toán	6A8 - Toán	8A2 - Toán
	2			6A3 - Toán	8A6 - Toán	6A8 - Toán	8A6 - Toán
	3			6A8 - Toán	6A8 - Toán	8A6 - Toán	
	4			8A2 - Toán		8A2 - Toán	6A3 - Toán
	5			8A2 - Toán	6A3 - Toán		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thị Thanh Thảo

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A5 - HDTN					
	2	7A5 - HDTN					
	3	7A6 - HDTN		7A5 - Toán			
	4	7A5 - Toán		7A5 - Toán			
	5	7A5 - Toán		7A5 - HDTN			
Chiều	1			8A11 - Toán	8A11 - Toán		
	2			8A11 - Toán	8A11 - Toán		
	3			8A5 - Toán			
	4			8A5 - Toán	8A5 - Toán		
	5				8A5 - Toán		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Thị Minh Chi

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A14 - HDTN					
	2	7A14 - HDTN					
	3	7A14 - Toán				7A14 - Toán	
	4	7A14 - Toán				7A14 - Toán	
	5	7A8 - HDTN				7A14 - HDTN	
Chiều	1			6A11 - Toán	6A4 - Toán		
	2			6A11 - Toán	6A4 - Toán		
	3			6A4 - Toán			
	4			6A4 - Toán	6A11 - Toán		
	5				6A11 - Toán		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Thị Mộng Thường

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			9A8 - Toán	7A4 - Toán	7A10 - Toán	9A8 - Toán
	2			7A4 - Toán	7A10 - Toán	9A8 - Toán	9A8 - Toán
	3			7A4 - Toán	7A10 - Toán	7A4 - Toán	
	4			7A10 - Toán		9A5 - Toán	
	5			9A5 - Toán	9A5 - Toán	9A5 - Toán	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Thị Thanh Thúy

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A3 - HDTN		7A13 - Toán	7A13 - Toán	9A3 - Toán	
	2	9A3 - HDTN		7A13 - Toán	7A11 - HDTN	9A3 - Toán	
	3	7A13 - Toán				7A1 - HDTN	
	4	9A3 - Toán		9A9 - Toán		9A9 - Toán	
	5	9A9 - Toán		9A3 - Toán		9A9 - Toán	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Tuấn Phong

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			9A10 - Toán			
	2			9A10 - Toán	9A10 - Toán		
	3				9A10 - Toán		
	4				9A1 - Toán		
	5				9A1 - Toán		
Chiều	1			8A4 - Toán			
	2	8A4 - Toán		8A4 - Toán			
	3	8A13 - Toán		8A13 - Toán	8A13 - Toán		
	4	8A13 - HDTN			8A4 - Toán		
	5	8A13 - HDTN		8A13 - Toán			

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Vũ Đình Vượng

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			7A12 - Toán		7A1 - TH	
	2			7P - TH		7A12 - Toán	
	3			7A6 - TH			
	4	7A12 - Toán		8P - TH	7A12 - Toán		
	5	7A2 - TH		9A9 - TH	7A5 - TH		
Chiều	1						
	2				7A12 - TH	7A14 - TH	
	3						
	4				7A11 - TH	7A13 - TH	
	5				6A2 - TH		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Vũ Thị Kim Ngọc

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	6A1 - Toán		8A7 - Toán			
	2	6A1 - Toán		8A7 - Toán		8A7 - Toán	
	3	8A7 - Toán		8A3 - Toán		6A2 - Toán	6A2 - Toán
	4	6A2 - HDTN		6A2 - Toán		8A3 - Toán	8A3 - Toán
	5	6A2 - HDTN		6A2 - Toán		8A3 - Toán	

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Lê Ngọc Thúy Nga

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A9 - HDTN	9A9 - KHTN			9A9 - KHTN	
	2	9A9 - HDTN	9A9 - KHTN				
	3	9A9 - KHTN	9A4 - KHTN			8P - TP	
	4	9A4 - KHTN	9P - TP			8P - TP	
	5	9A4 - KHTN	9P - TP			9A4 - KHTN	
Chiều	1	8A1 - GDĐP			6A2 - KHTN		
	2	8P - GDĐP			6A2 - KHTN	7P - TP	
	3	6A2 - KHTN			9P - TP	7P - TP	
	4				9P - TP	6A2 - KHTN	
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Ngọc Minh Hằng

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A10 - HDTN				9A10 - HDTN	
	2	9A10 - HDTN				9A9 - HDTN	9A10 - KHTN
	3	9A10 - KHTN				9A10 - KHTN	9A3 - KHTN
	4	9A10 - KHTN					9A3 - KHTN
	5	9A3 - KHTN				9A3 - KHTN	
Chiều	1	8A5 - KHTN					
	2	8A5 - KHTN					
	3						
	4					8A5 - KHTN	
	5					8A5 - KHTN	

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Xuân Khánh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		9P - KHTN		9A8 - KHTN		
	2		9P - KHTN		9A8 - KHTN		
	3		9A8 - KHTN				
	4		9A8 - KHTN		9P - KHTN		
	5				9P - KHTN		
Chiều	1	8A4 - HDTN					
	2	6A4 - KHTN	6A4 - KHTN				
	3	6A4 - KHTN	6A4 - KHTN				
	4	6A4 - HDTN	6A4 - HDTN				
	5	6A4 - HDTN					

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Huỳnh Thị Thùy Châu

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A7 - HDTN			9A5 - HDTN		
	2	9A7 - HDTN			9A5 - KHTN		
	3	9A7 - KHTN			9A7 - KHTN		9A5 - KHTN
	4	9A7 - KHTN	9A7 - KHTN				9A5 - KHTN
	5	9A5 - KHTN	9A4 - HDTN		9A7 - HDTN		
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Hiếu Nhân

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A9 - KHTN		7A5 - KHTN	7A5 - KHTN	7A8 - KHTN
	2		7A8 - KHTN		7A5 - KHTN	7A9 - KHTN	7A5 - KHTN
	3		7A9 - HDTN		7A14 - KHTN	7A9 - KHTN	7A9 - KHTN
	4				7A8 - KHTN	7A7 - HDTN	7A14 - KHTN
	5		7A14 - KHTN		7A8 - KHTN	7P - HDTN	7A14 - KHTN
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Cao Thanh Mỹ Hiền

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A2 - HDTN	7A1 - KHTN			9A11 - KHTN	9A11 - KHTN
	2	9A2 - HDTN	9A3 - HDTN			7A1 - KHTN	9A11 - KHTN
	3		9A2 - KHTN			9A2 - KHTN	9A2 - KHTN
	4	9A6 - HDTN	9A11 - KHTN			9A2 - KHTN	
	5		9A2 - HDTN			9P - HDTN	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thị Thanh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	6A3 - KHTN	8A12 - KHTN		6A8 - KHTN		6A3 - KHTN
	2	6A3 - KHTN			6A8 - KHTN		6A8 - KHTN
	3	8A12 - KHTN	6A8 - KHTN		8A12 - HDTN		
	4	8A12 - HDTN	8A3 - HDTN		8A12 - KHTN		
	5	8A12 - HDTN	6A3 - KHTN		8A12 - KHTN		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Thị Mỹ Tuyên

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A10 - HDTN	7A13 - HDTN				
	2	7A10 - HDTN					
	3	7A4 - HDTN	7A10 - KHTN				
	4	7A10 - KHTN	7A10 - KHTN				
	5	7A10 - KHTN	7A10 - HDTN				
Chiều	1					8A1 - KHTN	
	2					8A9 - KHTN	
	3				8A9 - KHTN	8A11 - HDTN	
	4		8A1 - KHTN		8A9 - KHTN		
	5		8A9 - KHTN				

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Cù Thị Ngọc Vui

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A10 - Văn		7A10 - Văn		
	2		7A10 - Văn		7A8 - Văn		
	3		7A8 - Văn		7A8 - Văn	7A8 - Văn	
	4					7A10 - Văn	
	5						
Chiều	1		6A11 - Văn		6A11 - Văn	6A11 - Văn	
	2		6A11 - Văn		6A1 - Văn	6A1 - Văn	
	3		6A1 - Văn		6A4 - Văn		
	4		6A1 - Văn		6A4 - Văn	6A4 - Văn	
	5					6A4 - Văn	

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Đặng Thị Ngọc Bích

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A2 - HDTN	9A1 - HDTN		7A14 - Văn	7A2 - Văn	
	2	7A2 - HDTN			7A14 - Văn	7A3 - GDĐP	
	3	7A2 - Văn	7A2 - Văn				
	4	7A2 - Văn	7A14 - Văn				
	5	7A14 - Văn					
Chiều	1				8A10 - Văn		
	2				8A10 - Văn		
	3						
	4		8A10 - Văn				
	5		8A10 - Văn				

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Đỗ Thanh Nhân

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A11 - HDTN			9A6 - Văn	7A9 - Văn	
	2	9A11 - HDTN			9A6 - Văn		
	3	9A11 - Văn			9A11 - Văn	9A11 - HDTN	
	4	9A11 - Văn	7A9 - Văn		7A9 - Văn	9A11 - Văn	
	5		9A6 - Văn		7A9 - Văn	9A6 - Văn	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Huỳnh Thị Tâm

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A3 - Văn				
	2		7A3 - Văn			7P - Văn	
	3					7A3 - Văn	
	4		7P - Văn		7P - Văn		
	5		7P - Văn		7A3 - Văn		
Chiều	1		8A4 - Văn		8A5 - GDĐP	8A4 - Văn	
	2		8A4 - Văn		8A13 - Văn	8A13 - Văn	
	3		8A13 - Văn		8A4 - Văn	8A13 - Văn	
	4					8A6 - GDĐP	
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Mai Tuấn Anh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	6A5 - HDTN	8P - Văn			6A5 - GDĐP	6A8 - Văn
	2		8P - Văn		6A6 - HDTN	6A4 - GDĐP	6A3 - GDĐP
	3	8A6 - Văn			8P - Văn	8P - Văn	8A6 - Văn
	4		8A6 - Văn		6A8 - Văn	6A8 - Văn	6A2 - HDTN
	5		8A6 - Văn			6A8 - Văn	6A10 - GDĐP

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Hồng Uyên

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		9A2 - Văn				
	2		9A2 - Văn				
	3						
	4	9A2 - Văn					
	5	9A2 - Văn					
Chiều	1	8A2 - Văn				6A3 - HDTN	
	2	8A8 - Văn				8A2 - Văn	
	3	8A3 - GDĐP	8A2 - Văn			8A2 - Văn	
	4	8A2 - HDTN	8A8 - Văn				
	5	8A2 - HDTN	8A8 - Văn			8A8 - Văn	

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Ngọc Quỳnh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1					7A11 - Văn	
	2					7A11 - Văn	
	3		7A11 - Văn		7A11 - Văn	7A7 - Văn	
	4		7A7 - Văn		7A7 - Văn		
	5		7A7 - Văn				
Chiều	1	6A6 - Văn	6A6 - Văn		6A3 - Văn		
	2	6A5 - Văn	6A3 - Văn		6A5 - Văn		
	3	6A3 - Văn	6A3 - Văn		6A5 - Văn		
	4				6A6 - Văn		
	5		6A5 - Văn		6A6 - Văn		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Phương Thi

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A12 - HDTN			7A12 - Văn		
	2	7A12 - HDTN			7A12 - Văn		
	3	7A1 - Văn	7A12 - Văn				
	4	7A1 - Văn	7A1 - Văn		7A1 - Văn		
	5	7A12 - Văn					
Chiều	1		6A2 - Văn			6A2 - Văn	
	2		6A2 - Văn			6A2 - Văn	
	3		6A10 - Văn			6A10 - Văn	
	4		6A10 - Văn			6A10 - Văn	
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thị Hoa Huệ

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A13 - HDTN					7A13 - Văn
	2	7A13 - HDTN					7A13 - Văn
	3	7A5 - Văn	7A5 - Văn				7A5 - Văn
	4	7A13 - Văn	7A5 - Văn				
	5		7A13 - Văn				
Chiều	1		8A9 - Văn				8A5 - Văn
	2		8A9 - Văn				8A5 - Văn
	3		8A5 - Văn				
	4		8A5 - Văn				8A9 - Văn
	5						8A9 - Văn

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thu Hà

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2					9A1 - Văn	
	3					9A1 - Văn	
	4	9A1 - Văn	9A1 - Văn			9A10 - Văn	
	5	9A10 - Văn	9A10 - Văn			9A10 - Văn	
Chiều	1					8A12 - Văn	
	2		8A12 - Văn			8A12 - Văn	
	3		8A12 - Văn				
	4		8A11 - Văn			8A11 - Văn	
	5		8A11 - Văn			8A11 - Văn	

Giáo viên: Nguyễn Văn Lý

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A4 - Văn		9A7 - Văn		9A9 - Văn
	2		7A4 - Văn		9A7 - Văn		9A9 - Văn
	3	9A4 - Văn	9A7 - Văn		7A4 - Văn	7A6 - Văn	9A4 - Văn
	4	9A9 - Văn	9A9 - Văn		9A4 - Văn	7A6 - Văn	9A4 - Văn
	5	9A7 - Văn	7A6 - Văn		7A6 - Văn	7A4 - Văn	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Phan Thị Xuân Hương

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A8 - HDTN	9A8 - Văn				
	2	9A8 - HDTN	9A8 - Văn		9A3 - Văn		
	3	9A3 - Văn	9A3 - Văn		9A8 - Văn		
	4	9A8 - Văn	9A3 - Văn				
	5		9A8 - HDTN				
Chiều	1						
	2					6A7 - Văn	
	3					6A7 - Văn	
	4				6A7 - Văn		
	5				6A7 - Văn	6A2 - GDĐP	

Giáo viên: Trần Nhi Diễm Huỳnh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	8A7 - Văn	6P - Văn			6A9 - Văn	
	2	6A9 - Văn	8A7 - Văn		8A1 - Văn	6A9 - Văn	
	3		8A7 - Văn		8A1 - Văn	8A1 - Văn	
	4	6A9 - HDTN	6A9 - Văn		6P - Văn	6P - Văn	
	5	6A9 - HDTN	8A1 - Văn		6P - Văn	8A7 - Văn	

Giáo viên: Lê Thị Thắm

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						9A5 - Văn
	2						9A5 - Văn
	3	9A5 - Văn				9A5 - Văn	9P - Văn
	4	9P - Văn				9P - Văn	
	5	9P - Văn					
Chiều	1	8A3 - Văn	8A3 - Văn				
	2	8A3 - Văn	8A3 - Văn				
	3						
	4	8A3 - HDTN					
	5	8A3 - HDTN					

Giáo viên: Vũ Thị Ngọc Lệ

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			9A11 - Sử Địa			9A3 - Sử Địa
	2			9A11 - Sử Địa			9A3 - Sử Địa
	3						9A11 - Sử Địa
	4			9A3 - Sử Địa	9A2 - Sử Địa		9A2 - Sử Địa
	5				9A2 - Sử Địa		
Chiều	1				6A6 - Sử Địa		6A2 - Sử Địa
	2				6A11 - Sử Địa		6A2 - Sử Địa
	3				6A2 - Sử Địa	6A6 - Sử Địa	6A11 - Sử Địa
	4				6A5 - Sử Địa	6A6 - Sử Địa	6A11 - Sử Địa
	5				6A5 - Sử Địa	6A5 - Sử Địa	

Giáo viên: Lê Thị Ngọc Bích

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			9A4 - Sử Địa			9A7 - Sử Địa
	2			9A4 - Sử Địa			9A7 - Sử Địa
	3				9A4 - Sử Địa		9A10 - Sử Địa
	4				9A7 - Sử Địa		9A10 - Sử Địa
	5				9A10 - Sử Địa		
Chiều	1			6A1 - Sử Địa	6A10 - Sử Địa	6A10 - Sử Địa	6A9 - Sử Địa
	2			6A1 - Sử Địa		6A10 - Sử Địa	6A9 - Sử Địa
	3			6A7 - Sử Địa	6A9 - Sử Địa	6A1 - Sử Địa	6P - Sử Địa
	4			6P - Sử Địa		6A7 - Sử Địa	
	5			6P - Sử Địa		6A7 - Sử Địa	

Giáo viên: Lê Thị Quý

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			7P - Sử Địa		7A8 - Sử Địa	
	2			7A3 - Sử Địa		7A8 - Sử Địa	
	3			7A7 - Sử Địa	7A3 - Sử Địa	7P - Sử Địa	
	4			7A7 - Sử Địa	7A3 - Sử Địa	7P - Sử Địa	
	5			7A8 - Sử Địa	7A7 - Sử Địa		
Chiều	1			8A6 - Sử Địa		8A5 - Sử Địa	
	2				8A5 - Sử Địa	8A11 - Sử Địa	
	3			8A4 - Sử Địa	8A5 - Sử Địa		
	4			8A11 - Sử Địa	8A6 - Sử Địa	8A4 - Sử Địa	
	5			8A11 - Sử Địa	8A6 - Sử Địa	8A4 - Sử Địa	

Giáo viên: Trần Thị Bích Liên

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A6 - HDTN			9P - Sử Địa		9A6 - Sử Địa
	2	9A6 - HDTN			9P - Sử Địa		9A6 - Sử Địa
	3	9P - Sử Địa			9A6 - Sử Địa		
	4				9A8 - Sử Địa		
	5	9A8 - Sử Địa			9A8 - Sử Địa		
Chiều	1					8A10 - Sử Địa	
	2						8A10 - Sử Địa
	3						8A10 - Sử Địa
	4						
	5						

Giáo viên: Đặng Ngọc Tuấn

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	8A12 - Sử Địa		6A4 - Sử Địa	8A3 - Sử Địa	8A8 - Sử Địa	8A7 - Sử Địa
	2	8A13 - Sử Địa		6A4 - Sử Địa	6A3 - Sử Địa	8A3 - Sử Địa	
	3			6A3 - Sử Địa	6A3 - Sử Địa	8A3 - Sử Địa	6A4 - Sử Địa
	4			8A7 - Sử Địa	8A8 - Sử Địa	8A13 - Sử Địa	8A12 - Sử Địa
	5			8A7 - Sử Địa	8A8 - Sử Địa	8A13 - Sử Địa	8A12 - Sử Địa

Giáo viên: Lê Thị Nhật Lệ

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A1 - HDTN		9A5 - Sử Địa	7A9 - Sử Địa		7A9 - Sử Địa
	2	7A1 - HDTN		7A1 - Sử Địa	9A9 - Sử Địa		7A9 - Sử Địa
	3	9A1 - Sử Địa		7A1 - Sử Địa	9A5 - Sử Địa		9A9 - Sử Địa
	4			9A1 - Sử Địa	9A5 - Sử Địa		9A9 - Sử Địa
	5	7A1 - Sử Địa		9A1 - Sử Địa			
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			7A10 - Sử Địa		7A6 - Sử Địa	
	2			7A10 - Sử Địa		7A6 - Sử Địa	7A6 - Sử Địa
	3			7A14 - Sử Địa		7A10 - Sử Địa	
	4			7A14 - Sử Địa	7A14 - Sử Địa	7A11 - Sử Địa	7A12 - Sử Địa
	5			7A11 - Sử Địa	7A12 - Sử Địa	7A11 - Sử Địa	7A12 - Sử Địa
Chiều	1			6A8 - Sử Địa			
	2			6A8 - Sử Địa			
	3	6A8 - Sử Địa					
	4	6A8 - HDTN					
	5	6A8 - HDTN					

Giáo viên: Hồ Thị Xuân

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A2 - HDTN				7A6 - KHTN
	2		7A6 - KHTN				
	3		7A6 - KHTN			7A12 - KHTN	7A12 - KHTN
	4		7A12 - KHTN			7A12 - KHTN	
	5					7A6 - KHTN	
Chiều	1						
	2						
	3	6A11 - KHTN					
	4	6A11 - HDTN	6A8 - HDTN			6A11 - KHTN	
	5	6A11 - HDTN	6A11 - KHTN			6A11 - KHTN	

Giáo viên: Huỳnh Thị Việt Ga

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1		6A7 - KHTN		6P - KHTN	6A7 - KHTN	6P - KHTN
	2		6A1 - KHTN		6A7 - HDTN	6P - KHTN	6A7 - KHTN
	3				6A1 - KHTN	6P - KHTN	6A7 - KHTN
	4		6A11 - HDTN		6A9 - KHTN	6A1 - HDTN	6A10 - HDTN
	5		6A9 - HDTN		6A9 - KHTN	6A9 - KHTN	6A9 - KHTN

Giáo viên: Mai Thị Ánh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1		8A5 - HDTN		8A7 - KHTN		8A10 - KHTN
	2		8A10 - KHTN		8A7 - KHTN		8A7 - KHTN
	3		8A10 - KHTN				
	4	8A7 - HDTN	8A7 - KHTN		8A10 - KHTN		
	5	8A7 - HDTN	8A7 - HDTN		8A10 - HDTN		

Giáo viên: Cao Thụy Thanh Nhân

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A1 - HDTN	9A6 - KHTN				
	2	9A1 - HDTN	9A1 - KHTN				
	3	9A6 - KHTN					
	4				9A6 - KHTN		
	5	9A1 - KHTN			9A6 - KHTN		
Chiều	1	8A8 - KHTN	8A6 - HDTN		8A8 - KHTN		
	2	8A2 - HDTN	8A8 - HDTN		8A8 - KHTN		
	3		8A8 - KHTN				
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thị Tuyết Thanh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A3 - HDTN					
	2	7A3 - HDTN	7A12 - HDTN				
	3	7A3 - KHTN	7A3 - HDTN				
	4	7A3 - KHTN	7A3 - KHTN				
	5		7A3 - KHTN				
Chiều	1		8A13 - KHTN			8A13 - KHTN	8A6 - KHTN
	2		8A6 - KHTN			8A6 - KHTN	8A13 - KHTN
	3		8A6 - KHTN				8A13 - KHTN
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Bảo Trinh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7P - KHTN		7A7 - KHTN	7P - KHTN	7A7 - KHTN
	2		7P - KHTN		7A7 - KHTN	7A2 - KHTN	7A2 - KHTN
	3		7A7 - KHTN		7A2 - KHTN		7P - KHTN
	4		7A13 - KHTN		7A2 - KHTN	7A13 - KHTN	7A13 - KHTN
	5					7A13 - KHTN	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Như Quỳnh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1				7A11 - GDĐP		
	2				7A13 - GDĐP		
	3				7A12 - GDĐP		
	4				7A10 - GDĐP	7A8 - GDĐP	
	5				7A2 - GDĐP	7A7 - GDĐP	
Chiều	1		8A11 - KHTN		8A4 - KHTN		8A4 - KHTN
	2		8A11 - KHTN		8A4 - KHTN		8A11 - KHTN
	3		8A4 - KHTN		8A11 - KHTN		8A2 - KHTN
	4				8A2 - KHTN		
	5		8A2 - KHTN		8A2 - KHTN		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phan Thị Giang

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A4 - HDTN				7A4 - KHTN	
	2	7A4 - HDTN				7A4 - KHTN	
	3						
	4	7A4 - KHTN					
	5	7A4 - KHTN					
Chiều	1				8A13 - HDTN	8A3 - KHTN	8P - KHTN
	2				8A3 - KHTN	8P - KHTN	8P - KHTN
	3				8A3 - KHTN		8A3 - KHTN
	4				8P - HDTN		
	5				8P - KHTN		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Vũ Thị Hồng Thắm

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						7A11 - KHTN
	2						7A11 - KHTN
	3						
	4				7A11 - KHTN		
	5				7A11 - KHTN		
Chiều	1				6A5 - KHTN		6A6 - KHTN
	2		6A6 - KHTN		6A10 - KHTN		
	3		6A6 - KHTN		6A10 - KHTN	6A5 - KHTN	6A10 - KHTN
	4		6A5 - KHTN			6A5 - KHTN	
	5		6A10 - KHTN			6A6 - KHTN	

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: An Thị Tuyết Trinh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A7 - NN1	9A6 - NN1	7A6 - NN1		7A10 - NN1
	2		7A7 - NN1	9A6 - NN1	7A6 - NN1		7A10 - NN1
	3		9A6 - NN1	9A1 - NN1	7A7 - NN1		9A7 - NN1
	4		7A4 - NN1	7A6 - NN1	7A4 - NN1		9A7 - NN1
	5		7A4 - NN1	9A7 - NN1	7A10 - NN1		
Chiều	1						
	2	9A6 - AV.TaC	9A6 - AV.TaC				
	3	9A6 - AV.TaC	9A6 - AV.TaC				
	4		9A6 - AV.TaC				
	5						

Giáo viên: BỒ THỊ BÍCH NGỌC

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A14 - NN2				6P - NN1
	2		7A14 - NN2	6P - NN1			6P - NN1
	3			6P - NN1			6P - NN1
	4			6P - NN1			6P - NN1
	5			7A14 - NN2			
Chiều	1	6A7 - NN2					
	2						
	3	6P - HDTN					
	4	6P - HDTN	6A7 - NN2				
	5	6P - HDTN	6A7 - NN2				

Giáo viên: BÙI THỊ THANH TÂM

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		9A10 - NN1				
	2		9A10 - NN1				
	3			9A3 - NN1			
	4				9A3 - NN1		
	5			9A10 - NN1	9A3 - NN1		
Chiều	1			8A13 - NN1			8A13 - NN1
	2		9A3 - AV.TaC	8A13 - NN1	9A3 - AV.TaC		8A8 - NN1
	3	8A4 - NN1	9A3 - AV.TaC	8A8 - NN1	9A3 - AV.TaC		8A8 - NN1
	4	8A8 - HDTN	9A3 - AV.TaC	8A4 - NN1			
	5	8A8 - HDTN		8A4 - NN1			

Giáo viên: ĐÌNH THẢO LÊ

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A5 - HDTN					
	2	9A5 - HDTN	9A11 - NN1				
	3		9A11 - NN1				
	4	9A5 - NN1	9A5 - NN1				
	5	9A11 - NN1	9A5 - NN1				
Chiều	1						6A11 - NN1
	2	9A5 - AV.TaC	9A5 - AV.TaC		9A7 - AV.TaC	9A7 - AV.TaC	6A11 - NN1
	3	9A5 - AV.TaC	9A5 - AV.TaC	6A6 - NN1	9A7 - AV.TaC	9A7 - AV.TaC	6A6 - NN1
	4		9A5 - AV.TaC	6A6 - NN1	9A7 - AV.TaC		
	5			6A11 - NN1			

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Hồng Ngọc

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1				9A9 - NN1		
	2			9A9 - NN1			
	3			9A9 - NN1	9A2 - NN1		
	4			9A2 - NN1			
	5			9A2 - NN1			
Chiều	1	6A4 - NN1					6A4 - NN1
	2	8A1 - HDTN	7A7 - AV.TaC	9A2 - AV.TaC	9A2 - AV.TaC		6A4 - NN1
	3	8A1 - NN1	7A7 - AV.TaC	9A2 - AV.TaC	9A2 - AV.TaC		6A8 - NN1
	4	8A1 - HDTN	7A7 - AV.TaC	9A2 - AV.TaC	7A7 - AV.TaC		6A8 - NN1
	5	8A1 - HDTN			7A7 - AV.TaC		6A8 - NN1

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Hương Quỳnh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7P - HDTN	7A11 - NN2				
	2	7P - HDTN	7A11 - NN2				
	3						
	4	7A11 - NN2					
	5						
Chiều	1	6A8 - NN2	6A8 - NN2				
	2	6A8 - NN2	7P - NN1	7P - NN1			
	3		7P - NN1	7P - NN1			
	4		7P - NN1	7P - NN1			
	5		7P - NN1				

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Ngọc Diễm

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			7A9 - NN1	7A1 - NN1		
	2		6A2 - AV.TaC	7A9 - NN1	7A9 - NN1		
	3	6A2 - AV.TaC	6A2 - AV.TaC				
	4	6A2 - AV.TaC	6A2 - AV.TaC				
	5						
Chiều	1	6A2 - NN1		6A2 - NN1			
	2	6A2 - NN1	7A9 - AV.TaC		7A9 - AV.TaC		
	3	6A10 - NN1	7A9 - AV.TaC	6A1 - NN1	7A9 - AV.TaC		
	4	6A1 - HDTN	7A9 - AV.TaC	6A10 - NN1			
	5	6A1 - HDTN		6A10 - NN1			

Giáo viên: Nguyễn Phạm Thảo Nguyên

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			7A14 - NN1	7A8 - NN1		7A14 - NN1
	2			7A8 - NN1	7A3 - NN1		7A14 - NN1
	3			7A8 - NN1			
	4			7A3 - NN1			
	5			7A3 - NN1			
Chiều	1			8A10 - NN1			8A3 - NN1
	2	8A10 - NN1	7A8 - AV.TaC	8A3 - NN1	7A8 - AV.TaC		8A3 - NN1
	3	8A10 - NN1	7A8 - AV.TaC		7A8 - AV.TaC		
	4	8A10 - HDTN			7A8 - AV.TaC		
	5	8A10 - HDTN					

Giáo viên: Nguyễn Thị Bích Thủy

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9A4 - HDTN		9P - NN2	9A4 - NN1		
	2	9A4 - HDTN		9P - NN2	9A4 - NN1		
	3	9A8 - NN1		9A8 - NN1	9P - NN2		
	4			9A8 - NN1			
	5			9A4 - NN1			
Chiều	1		6A3 - NN1				
	2	9A4 - AV.TaC	6A9 - NN1	6A9 - NN1	9A4 - AV.TaC		
	3	9A4 - AV.TaC	6A9 - NN1		9A4 - AV.TaC		
	4	9A4 - AV.TaC		6A3 - NN1			
	5			6A3 - NN1			

Giáo viên: Nguyễn Xuân Hoàng Minh Hiếu

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			8P - NN1			8P - NN1
	2			8P - NN1			8P - NN1
	3			8P - NN1			8P - NN1
	4						8P - NN1
	5						
Chiều	1	8A13 - NN2					
	2	8A9 - NN2					
	3	8A9 - NN2					8A9 - NN2
	4	8P - HDTN					8A13 - NN2
	5	8P - HDTN					8A13 - NN2

Giáo viên: Sin Kế Loan

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1				7A2 - NN1		7P - NN2
	2		8A6 - AV.TaC		7A2 - NN1		7P - NN2
	3		8A6 - AV.TaC	8A6 - AV.TaC	7P - NN2		7A2 - NN1
	4		8A6 - AV.TaC	8A6 - AV.TaC			
	5						
Chiều	1	8A6 - NN1		8P - NN2	8P - NN2		
	2	8A6 - NN1		8A6 - NN1	8P - NN2		
	3			8A11 - NN1			
	4	8A6 - HDTN			8A11 - NN1		
	5	8A6 - HDTN			8A11 - NN1		

Giáo viên: Thái Đặng Thủy Tiên

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A5 - NN1				7A5 - NN1
	2		7A5 - NN1				
	3			7A11 - NN1			7A11 - NN1
	4			7A11 - NN1			
	5						
Chiều	1		8A2 - NN1	8A5 - NN1	8A2 - NN1		
	2		8A2 - NN1	8A5 - NN1	8A12 - NN1		
	3		8A9 - NN1	8A7 - NN1	8A7 - NN1		
	4		8A9 - NN1	8A12 - NN1	8A7 - NN1		
	5		8A5 - NN1	8A12 - NN1	8A9 - NN1		

Giáo viên: Trần Phạm Minh Nguyệt

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A12 - NN1	6A5 - AV.TaC			7A12 - NN1
	2	6A5 - AV.TaC	7A13 - NN1	6A5 - AV.TaC	6A3 - AV.TaC		7A12 - NN1
	3	6A5 - AV.TaC	7A13 - NN1	6A3 - AV.TaC	6A3 - AV.TaC		7A13 - NN1
	4	6A5 - AV.TaC		6A3 - AV.TaC	6A3 - AV.TaC		
	5						
Chiều	1						6A5 - NN1
	2			6P - NN2			6A5 - NN1
	3	6A5 - NN1		6P - NN2			
	4	6A7 - HDTN		6A7 - NN1			6A7 - NN1
	5	6A7 - HDTN					6A7 - NN1

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Trương Phú Thành

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	9P - HDTN					
	2	9P - HDTN					
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	8A11 - NN2	8A10 - NN2				8A12 - NN2
	2	9P - NN1	9P - NN1	8A10 - NN2			8A12 - NN2
	3	9P - NN1	9P - NN1	8A12 - NN2			8A11 - NN2
	4	9P - NN1	9P - NN1	9P - NN1			8A11 - NN2
	5	9P - NN1		9P - NN1			8A10 - NN2

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thị Thu Nguyệt

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1					7A12 - GDCD	7A4 - GDCD
	2			7A7 - GDCD		7A10 - GDCD	7A3 - GDCD
	3			7A13 - GDCD		7A2 - GDCD	7A14 - GDCD
	4			7A8 - GDCD		7A5 - GDCD	7A11 - GDCD
	5			7P - GDCD		7A9 - GDCD	
Chiều	1		8A1 - GDCD				8A11 - GDCD
	2						8A2 - GDCD
	3		8A3 - GDCD				8A12 - GDCD
	4		8P - GDCD				
	5		8A13 - GDCD				

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Thị Hồng Gấm

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A6 - HDTN		7A1 - GDCD			
	2	7A6 - HDTN		7A6 - GDCD			
	3						
	4						
	5						
Chiều	1			6A9 - GDCD		6A4 - GDCD	6A7 - GDCD
	2			6A2 - GDCD		6A5 - GDCD	6A6 - GDCD
	3			6A10 - GDCD		6A8 - GDCD	6A3 - GDCD
	4			6A11 - GDCD			
	5			6A1 - GDCD		6P - GDCD	

Giáo viên: Trần Thị Ngọc Minh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		9A5 - GDCD	9A2 - GDCD		9A8 - GDCD	
	2		9A7 - GDCD	9A1 - GDCD		9A10 - GDCD	
	3		9A9 - GDCD	9A11 - GDCD		9A4 - GDCD	
	4		9A6 - GDCD	9P - GDCD			
	5		9A3 - GDCD				
Chiều	1					8A6 - GDCD	8A9 - GDCD
	2					8A5 - GDCD	8A4 - GDCD
	3						8A7 - GDCD
	4					8A8 - GDCD	8A10 - GDCD
	5						

Giáo viên: Vũ Nguyễn Ngọc Hân

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Nguyễn Dương Thúy Linh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		9A3 - CN			9A1 - CN	
	2		9A6 - CN			9A6 - CN	
	3		9A1 - CN			9A7 - CN	
	4		9A2 - CN			9A3 - CN	
	5		9A7 - CN			9A2 - CN	
Chiều	1	8P - CN		8A2 - CN			
	2	8A12 - CN					
	3	8A5 - CN		8A1 - CN			
	4	8A4 - HDTN	8A13 - CN	8A6 - CN			
	5	8A4 - HDTN	8A4 - CN	8A3 - CN			

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thị Yến Nhi

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A8 - CN	7A4 - GDĐP		7A3 - CN	
	2		7A9 - CN	7A14 - CN		7A13 - CN	
	3	7A7 - CN	7P - CN	7A10 - CN		7A5 - GDĐP	
	4		7A6 - CN	7A4 - CN		7A1 - CN	
	5	7A11 - CN	7A12 - CN	7A2 - CN		7A5 - CN	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Thân Thị Hoa Niên

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1		6A4 - CN	6P - CN		6A1 - CN	
	2		6A8 - CN	6A10 - CN			
	3	6A9 - CN	6A7 - CN	6A11 - CN		6A11 - GDĐP	
	4	6A5 - HDTN	6A6 - CN	6A1 - GDĐP		6A3 - CN	
	5	6A5 - HDTN	6A2 - CN	6A5 - CN			

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Trần Thị Kim Phúc

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			9A9 - CN		9A5 - CN	9A10 - CN
	2			9A5 - CN		9A11 - CN	9A4 - CN
	3			9A10 - CN		9P - CN	9A8 - CN
	4		9A4 - CN	9A11 - CN			
	5		9A9 - CN	9P - CN		9A8 - CN	
Chiều	1	8A9 - CN				8A7 - CN	
	2	8A11 - CN					
	3	8A8 - CN				8A10 - CN	
	4	8A11 - HDTN					
	5	8A11 - HDTN					

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thị Nhung

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2					7A14 - GDĐP	
	3			7A9 - GDĐP	7A6 - GDĐP		
	4	7P - GDĐP		7A1 - GDĐP			
	5						
Chiều	1						
	2	8A7 - GDĐP	6P - GDĐP				
	3	8A2 - GDĐP	8A11 - GDĐP		8A10 - GDĐP	8A4 - GDĐP	
	4		8A12 - GDĐP	8A8 - GDĐP	8A13 - GDĐP	8A9 - GDĐP	
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Bùi Minh Hiếu

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Đặng Quách Nhật

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			9A3 - GDTC	9A11 - GDTC		
	2		7A1 - GDTC	9A3 - GDTC	9A11 - GDTC	6A10 - GDTC	
	3		7A1 - GDTC	9A5 - GDTC	6A8 - GDTC	6A10 - GDTC	
	4			9A5 - GDTC	6A8 - GDTC		
	5						
Chiều	1						
	2			9P - GDTC		7A13 - GDTC	
	3			9P - GDTC	7A12 - GDTC	7A13 - GDTC	
	4		6P - GDTC		7A12 - GDTC		
	5						

Giáo viên: Phạm Thanh Tuấn

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2	7A2 - GDTC		7A4 - GDTC	7A11 - GDTC	6A3 - GDTC	
	3	7A2 - GDTC	6A2 - GDTC	7A4 - GDTC	7A11 - GDTC	6A3 - GDTC	
	4	7A3 - GDTC	6A2 - GDTC	7A6 - GDTC	6A1 - GDTC	7P - GDTC	
	5	7A3 - GDTC	6P - GDTC	7A6 - GDTC	6A1 - GDTC	7P - GDTC	

Giáo viên: Đoàn Lê Thiên Trúc

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	8A4 - GDTC		8A6 - GDTC	9A1 - GDTC	9A7 - GDTC	
	2	8A4 - GDTC		8A6 - GDTC	9A1 - GDTC	9A7 - GDTC	
	3	8A7 - GDTC	8A9 - GDTC	8A5 - GDTC	8A10 - GDTC	9A6 - GDTC	
	4	8A7 - GDTC	8A9 - GDTC	8A5 - GDTC	8A10 - GDTC	9A6 - GDTC	
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Phạm Trung Thành

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		9A4 - GDTC				
	2		9A4 - GDTC				
	3	6A9 - GDTC	8A13 - GDTC		9A9 - GDTC	9A8 - GDTC	
	4	6A9 - GDTC			9A9 - GDTC	9A8 - GDTC	
	5						
Chiều	1						
	2				7A7 - GDTC		
	3				7A7 - GDTC	7A14 - GDTC	
	4		7A8 - GDTC	8P - GDTC	7A9 - GDTC	7A14 - GDTC	
	5		7A8 - GDTC	8P - GDTC	7A9 - GDTC		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Trần Hữu Hảo

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	8A3 - GDTC		8A8 - GDTC	6A6 - GDTC	9A2 - GDTC	
	2	8A3 - GDTC	8A13 - GDTC	8A8 - GDTC	6A6 - GDTC	9A2 - GDTC	
	3	6A4 - GDTC	9A10 - GDTC	6A5 - GDTC	8A2 - GDTC	6A11 - GDTC	
	4	6A4 - GDTC	9A10 - GDTC	6A5 - GDTC	8A2 - GDTC	6A11 - GDTC	
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Lê Thị Cẩm Tú

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1	8A10 - NT(MT)	8A7 - NT(MT)		8A1 - NT(MT)		
	2		8A13 - NT(MT)	8A2 - NT(MT)	8A9 - NT(MT)		
	3	8A11 - NT(MT)	8P - NT(MT)	8A6 - NT(MT)	8A8 - NT(MT)		
	4	8A5 - HDTN	8A4 - NT(MT)	8A3 - NT(MT)			
	5	8A5 - HDTN	8A12 - NT(MT)	8A5 - NT(MT)			

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Thị Mai Chi

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		9A11 - NT(MT)				
	2		9A5 - NT(MT)		9A2 - NT(MT)		
	3		9P - NT(MT)		9A1 - NT(MT)		
	4				9A10 - NT(MT)		
	5				9A9 - NT(MT)		
Chiều	1	6A9 - NT(MT)		6A10 - NT(MT)	6A7 - NT(MT)		
	2	6P - NT(MT)		6A6 - NT(MT)			
	3	6A1 - NT(MT)		6A5 - NT(MT)	6A11 - NT(MT)		
	4		6A3 - NT(MT)		6A2 - NT(MT)		
	5		6A8 - NT(MT)		6A4 - NT(MT)		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Phạm Đình Anh Vũ

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		7A6 - NT(MT)	7A3 - NT(MT)	9A3 - NT(MT)		
	2		7A2 - NT(MT)	9A8 - NT(MT)	7P - NT(MT)		
	3	7A10 - NT(MT)	7A14 - NT(MT)	9A7 - NT(MT)	7A13 - NT(MT)		
	4	7A8 - NT(MT)	7A11 - NT(MT)	9A6 - NT(MT)	7A5 - NT(MT)	7A4 - NT(MT)	
	5	7A7 - NT(MT)	7A9 - NT(MT)	7A1 - NT(MT)	9A4 - NT(MT)	7A12 - NT(MT)	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Đỗ Văn Bình

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			7A7 - TH	7A3 - TH		
	2	8A12 - GDTC	6A7 - TH		6A8 - TH		
	3	8A12 - GDTC	6A7 - GDTC	8A11 - GDTC			
	4		6A7 - GDTC	8A11 - GDTC			
	5						
Chiều	1						
	2	7A10 - GDTC					
	3	7A10 - GDTC			6A6 - TH		
	4	7A5 - GDTC		6A5 - TH	8A1 - GDTC		
	5	7A5 - GDTC		6A4 - TH	8A1 - GDTC		

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Nguyễn Công Khanh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1					6A6 - GDĐP	
	2	6A7 - GDĐP					
	3					6A9 - GDĐP	
	4						
	5				6A8 - GDĐP		

Giáo viên: Nguyễn Thái Sơn

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2	6A9 - TH				6A11 - TH	
	3		9A5 - TH			9A3 - TH	
	4	8A12 - TH				6A10 - TH	
	5		9A1 - TH			9A11 - TH	
Chiều	1						
	2					8A4 - TH	
	3		8A1 - TH			8A5 - TH	
	4		8A2 - TH			8A7 - TH	
	5		8A3 - TH			6A3 - TH	

Giáo viên: Trần Huy Cường

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1		9A7 - TH				9A4 - TH
	2		8A9 - TH	8A11 - TH	8A10 - TH		9A2 - TH
	3		7A4 - TH		7A9 - TH		7A10 - TH
	4		8A13 - TH	9A10 - TH			9A8 - TH
	5		7A8 - TH	9A6 - TH			
Chiều	1				6A1 - TH		8A8 - TH
	2				9P - TH		6P - TH
	3				8A6 - TH		
	4						
	5						

Giáo viên: Đào Thị Anh Thư

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			9A1 - NT(AN)		9P - NT(AN)	
	2					9A5 - NT(AN)	
	3			9A6 - NT(AN)			
	4			9A7 - NT(AN)			
	5			9A8 - NT(AN)			
Chiều	1		6A1 - NT(AN)	8A3 - NT(AN)			
	2		8A5 - NT(AN)	8A12 - NT(AN)			
	3		6A5 - NT(AN)	8A2 - NT(AN)			
	4	6A3 - HDTN		8A13 - NT(AN)	6A3 - NT(AN)		
	5	6A3 - HDTN			8A4 - NT(AN)		

Giáo viên: Lương Thụy Thanh Ngọc

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	7A7 - HDTN			9A10 - NT(AN)	7A14 - NT(AN)	
	2	7A7 - HDTN				7A7 - NT(AN)	
	3	9A2 - NT(AN)			9A3 - NT(AN)	9A9 - NT(AN)	
	4		7A2 - NT(AN)			9A4 - NT(AN)	
	5		9A11 - NT(AN)				
Chiều	1		8A8 - NT(AN)			8A9 - NT(AN)	
	2		8A1 - NT(AN)			8A10 - NT(AN)	
	3					8A7 - NT(AN)	
	4						
	5						

Giáo viên: Võ Minh Thuận

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1				7P - NT(AN)		
	2				7A4 - NT(AN)		
	3			7A3 - NT(AN)	7A5 - NT(AN)	7A13 - NT(AN)	
	4		7A8 - NT(AN)	7A12 - NT(AN)		7A9 - NT(AN)	
	5		7A11 - NT(AN)	7A6 - NT(AN)	7A1 - NT(AN)	7A10 - NT(AN)	
Chiều	1		6A10 - NT(AN)	6A6 - NT(AN)		8A11 - NT(AN)	
	2		6A7 - NT(AN)	8P - NT(AN)		6A11 - NT(AN)	
	3		6P - NT(AN)	6A2 - NT(AN)		6A4 - NT(AN)	
	4			6A8 - NT(AN)		6A9 - NT(AN)	
	5			8A6 - NT(AN)			

Giáo viên: Trần Thanh Bình

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5			7A9 - Toán		7A2 - Toán	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Võ Thị Kim Lan

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1		6A5 - Toán		6A9 - Toán		
	2		6A5 - Toán		6A9 - Toán		
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Hồ Thị Hà

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1			7A5 - Sử Địa		7A13 - Sử Địa	7A2 - Sử Địa
	2			7A5 - Sử Địa		7A5 - Sử Địa	7A4 - Sử Địa
	3			7A2 - Sử Địa			7A4 - Sử Địa
	4			7A2 - Sử Địa	7A13 - Sử Địa		
	5			7A4 - Sử Địa	7A13 - Sử Địa		
Chiều	1			8A9 - Sử Địa	8A9 - Sử Địa	8A2 - Sử Địa	
	2			8A9 - Sử Địa	8A2 - Sử Địa	8A1 - Sử Địa	
	3			8P - Sử Địa	8A2 - Sử Địa		
	4			8A1 - Sử Địa		8P - Sử Địa	
	5			8A1 - Sử Địa		8P - Sử Địa	

Giáo viên: Nguyễn Lê Gia Phúc

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Nguyễn Mai Gia Linh

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	8A7 - AV.TaC		8A5 - AV.TaC			
	2	8A7 - AV.TaC	8A8 - AV.TaC	8A5 - AV.TaC	8A7 - AV.TaC	8A4 - AV.TaC	8A5 - AV.TaC
	3	8A4 - AV.TaC	8A8 - AV.TaC	8A8 - AV.TaC	8A7 - AV.TaC	8A4 - AV.TaC	8A5 - AV.TaC
	4	8A4 - AV.TaC	8A8 - AV.TaC	8A8 - AV.TaC	8A7 - AV.TaC	8A4 - AV.TaC	8A5 - AV.TaC
	5						
Chiều	1						
	2	7A3 - AV.TaC	7A4 - AV.TaC		7A3 - AV.TaC	7A2 - AV.TaC	
	3	7A3 - AV.TaC	7A4 - AV.TaC		7A3 - AV.TaC	7A2 - AV.TaC	
	4	7A2 - AV.TaC	7A4 - AV.TaC	7A4 - AV.TaC	7A3 - AV.TaC	7A2 - AV.TaC	
	5	7A2 - AV.TaC		7A4 - AV.TaC			

Giáo viên: Nguyễn Thanh Sơn

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	6A4 - AV.TaC			8A2 - AV.TaC		
	2	6A4 - AV.TaC	6A4 - AV.TaC	6A6 - AV.TaC	8A2 - AV.TaC	8A3 - AV.TaC	8A2 - AV.TaC
	3	8A3 - AV.TaC	6A4 - AV.TaC	6A6 - AV.TaC	6A6 - AV.TaC	8A3 - AV.TaC	8A2 - AV.TaC
	4	8A3 - AV.TaC	6A4 - AV.TaC	6A6 - AV.TaC	6A6 - AV.TaC	8A3 - AV.TaC	8A2 - AV.TaC
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Nguyễn Thị Minh Nhật

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2	7A5 - AV.TaC	7A6 - AV.TaC	7A6 - AV.TaC	7A10 - AV.TaC	7A5 - AV.TaC	
	3	7A5 - AV.TaC	7A6 - AV.TaC	7A6 - AV.TaC	7A10 - AV.TaC	7A5 - AV.TaC	
	4	7A10 - AV.TaC	7A6 - AV.TaC		7A10 - AV.TaC	7A5 - AV.TaC	
	5	7A10 - AV.TaC					

Giáo viên: Nguyễn Thị Thu Trang

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2			7A12 - NN2			
	3	7A12 - NN2		7A12 - NN2			
	4			7A13 - NN2			
	5	7A13 - NN2		7A13 - NN2			
Chiều	1	6A11 - NN2	6A9 - NN2				6A10 - NN2
	2	6A11 - NN2	6A10 - NN2				6A10 - NN2
	3		6A11 - NN2				6A9 - NN2
	4						6A9 - NN2
	5						

Giáo viên: Anh văn.TH1

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2	6A1 - AV.TH					
	3	6A1 - AV.TH					
	4	6A1 - AV.TH					
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Anh văn.TH2

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2	7A1 - AV.TH					
	3	7A1 - AV.TH					
	4	7A1 - AV.TH					
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Anh văn.TH3

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2	8A1 - AV.TH					
	3	8A1 - AV.TH					
	4	8A1 - AV.TH					
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Anh văn.TH4

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2	9A1 - AV.TH					
	3	9A1 - AV.TH					
	4	9A1 - AV.TH					
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Toán.TH1

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3				6A1 - Toán.TH		
	4				6A1 - Toán.TH		
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Toán.TH2

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2			7A1 - Toán.TH			
	3			7A1 - Toán.TH			
	4						
	5						

Giáo viên: Toán.TH3

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3				8A1 - Toán.TH		
	4				8A1 - Toán.TH		
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Toán.TH4

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2			9A1 - Toán.TH			
	3			9A1 - Toán.TH			
	4						
	5						

Giáo viên: Khoa học TH1

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2		6A1 - KH.TH				
	3		6A1 - KH.TH				
	4		6A1 - KH.TH				
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: Khoa học TH2

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2				7A1 - KH.TH		
	3				7A1 - KH.TH		
	4				7A1 - KH.TH		
	5						

Giáo viên: Khoa học TH3

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2		8A1 - KH.TH				
	3		8A1 - KH.TH				
	4		8A1 - KH.TH				
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: Khoa học TH4

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2				9A1 - KH.TH		
	3				9A1 - KH.TH		
	4				9A1 - KH.TH		
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS1

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS2

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS3

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS4

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS5

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS6

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS7

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS8

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: KNS9

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: KNS10

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: KNS11

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS12

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS13

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN
Thời khóa biểu HKI - Năm học 2024-2025
(Áp dụng ngày 05/09/2024)

Giáo viên: KNS14

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Giáo viên: KNS15

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						